

## ĐIỂM SÁCH

### DÂN TỘC XINH-MUN Ở VIỆT NAM\*

TRẦN MINH HẰNG

Theo thống kê dân số năm 1989, ở Việt Nam có khoảng 11.000 người Xinh-mun. Đây là một trong bốn dân tộc thuộc nhóm ngôn ngữ Môn-Khơ me (Kháng, Khơ- mú, Mảng, Xinh-mun) ở khu vực tây bắc nước ta.

Từ năm 1954 trở về trước, người Xinh-mun hầu như ít được các giả chú ý nghiên cứu. Từ năm 1960 đến nay có một số nghiên cứu về người Xinh-mun của GS. Phan Hữu Dật, PGS. Vương Hoàng Tuyên, PGS. Nguyễn Văn Huy... Tuy nhiên những nghiên cứu này chỉ có tính chất đại cương. Vì thế, cuốn sách "*Dân tộc Xinh-mun ở Việt Nam*" của tác giả Trần Bình là một chuyên khảo khá đầy đủ về người Xinh-mun. Công trình này đã phác họa nên bức tranh về văn hoá Xinh-mun và việc giao lưu, tiếp nhận văn hoá Thái cũng như ảnh hưởng của nó trong quá trình phát triển, giữ gìn văn hoá của dân tộc Xinh-mun.

Về nội dung, cuốn sách gồm các vấn đề cơ bản sau đây:

#### **Chương I: Những điều kiện tự nhiên, xã hội**

Trong chương này tác giả đã nêu những nét khái quát chung (tên gọi, phân bố dân cư, ngôn ngữ...), điều kiện tự nhiên và xã hội của người Xinh-mun. Tác giả dành phần cuối của chương để nêu lên những tác động của người Thái trên các lĩnh vực kinh tế, văn hoá, xã hội... đối với các dân tộc ở Tây Bắc, trong đó có người Xinh-mun.

#### **Chương II: Các hoạt động kinh tế**

Tim hiểu các hoạt động kinh tế của người Xinh-mun từ truyền thống đến hiện tại tác giả

cho rằng: Trước kia, người Xinh-mun chỉ sống dựa vào nương rẫy, săn bắt, hái lượm. Đến nay đồng bào đã phát triển được một nền sản xuất nông nghiệp nhằm khai thác ưu thế của môi trường sống, bao gồm: canh tác nương rẫy, canh tác ruộng nước, chăn nuôi gia súc, gia cầm, phát triển thủ công gia đình, trao đổi hàng hoá. Hoạt động kinh tế của người Xinh-mun đã chịu sự tác động, ảnh hưởng từ nhiều dân tộc anh em khác, trong đó đáng kể nhất là từ người Thái.

#### **Chương III: Văn hoá vật chất**

Có nhiều yếu tố tạo nên văn hoá vật chất nhưng ở Chương III, tác giả tập trung trình bày về ba vấn đề: nhà ở, trang phục và tập quán ăn uống.

Nhà sàn là loại hình nhà truyền thống của người Xinh-mun. Xưa kia du canh du cư nên người Xinh-mun thường không làm nhà to, kiên cố mà chỉ tạm bợ. Ngày nay, do có cuộc sống định canh, định cư, nhiều nơi đồng bào đã làm nhà cột kê, lợp ngói. Có bản đã xuất hiện những ngôi nhà sàn hai tầng hoặc nhà đất. Có rất nhiều tập quán liên quan đến việc làm nhà và sinh hoạt trong ngôi nhà.

Qua so sánh trang phục của người Xinh-mun và người Thái, tác giả thấy rằng trang phục của người Xinh-mun giống như người Thái Đen, nhất là bộ nữ phục. Ngoài áo, váy được tạo hình trang trí như người Thái, phụ nữ Xinh-mun cũng đội "piêu" giống như phụ nữ Thái.

Người Xinh-mun có đồ ăn, thức uống đa dạng, nhưng trong đó cơm nếp đồ là món ăn chính. Các loại đồ ăn chế biến từ ngô, khoai, sắn cũng chiếm phần không nhỏ. Có nhiều loại rau và các loại thực phẩm kiếm được từ săn bắt, hái lượm.

#### **Chương IV: Xã hội, dòng họ, gia đình và hôn nhân**

Khi nghiên cứu đặc điểm xã hội, dòng họ, gia đình và hôn nhân của người Xinh-mun tác giả cho rằng: Trước khi Tây Bắc được giải phóng, xã hội người Xinh-mun phụ thuộc vào tổ chức hành chính cũng như bộ máy quản lý xã hội của người

\* Trần Bình, *Dân tộc Xinh - mun ở Việt Nam*, NXB Văn hoá dân tộc, Hà Nội, 1999. Sách dày 283 trang, khổ 13x19cm.

Thái. Họ chỉ có bản riêng và bản đó là một bộ phận của các mừng Thái.

Tổ chức dòng họ của người Xinh-mun tương đối đơn giản. Phần lớn người Xinh-mun hiện nay có quan niệm những ai cùng chung một ông tổ năm đời, thậm chí ba đời là cùng họ. Vai trò của dòng họ trong đời sống xã hội của người Xinh-mun không lớn lắm nên tổ chức dòng họ lỏng lẻo, cấu trúc đơn giản.

Trước những năm 70, trong xã hội Xinh-mun vẫn tồn tại những gia đình lớn (3, 4 thế hệ). Ngày nay, hầu hết các gia đình người Xinh-mun thuộc loại gia đình nhỏ, phụ quyền. Hôn nhân một vợ một chồng và cư trú bên chồng là hình thức chủ yếu. Theo tập quán, người con trai Xinh-mun khi lấy vợ phải ở rể từ 8-12 năm. Trong trường hợp nhà gái không có con trai nối dõi thì nhà gái có thể lấy rể đời. Ngày nay việc ở rể vẫn còn tồn tại trong hôn nhân của người Xinh-mun, tuy nhiên, thời gian ở rể đã giảm đi nhiều.

#### **Chương V: Các tục lệ chủ yếu trong chu kỳ đời người**

Trong chương V, tác giả mô tả khá chi tiết các tục lệ chủ yếu trong chu kỳ đời người của người Xinh-mun: cưới xin, sinh đẻ, nuôi con, làm nhà mới, ma chay.... So sánh những tập tục này của người Xinh-mun với người Thái cho thấy có nhiều điểm tương đồng. Tuy chịu ảnh hưởng sâu sắc từ người Thái, song người Xinh-mun vẫn giữ được những nét riêng biệt của dân tộc mình trong các tập tục này.

#### **Chương VI: Tín ngưỡng và văn nghệ dân gian**

Ở lĩnh vực văn nghệ dân gian, tác giả có nhận xét "người Xinh-mun đã học theo và học được ở người Thái hầu hết những vốn liếng mà đồng bào có hiện nay". Quan niệm vạn vật hữu linh và tín ngưỡng đa thần của người Xinh-mun cũng là quan niệm và tín ngưỡng của người Thái và nhiều dân tộc ở Tây Bắc. Trước khi thực hiện công việc gì mà đồng bào cho rằng có liên quan đến thần linh, ma quỷ đều phải làm lễ cúng dâng lễ vật và xin phù hộ.

Bên cạnh những nét tương đồng với người Thái trong lĩnh vực tín ngưỡng, văn nghệ dân gian, người Xinh-mun vẫn giữ được nhiều nét riêng biệt của dân tộc mình như trong việc thờ cúng tổ tiên, trong nghi thức của hội mừng cơm mới...

#### **Chương VII: Vấn đề văn hoá và phát triển với dân tộc Xinh-mun**

Xem xét tổng thể các khía cạnh văn hoá của người Xinh-mun, tác giả đã chứng minh rằng: Nhiều yếu tố văn hoá Thái đã được người Xinh-mun tiếp thu để thích ứng với các điều kiện tự nhiên và xã hội. Mặc dù đã tiếp thu nhiều yếu tố văn hoá Thái, người Xinh-mun hiện nay vẫn giữ gìn và duy trì được những đặc điểm cơ bản của văn hoá Xinh-mun.

Tác giả cũng đưa ra một số giải pháp để dân tộc Xinh-mun phát triển mà vẫn giữ gìn được bản sắc dân tộc:

- Tăng cường các chính sách ưu tiên phát triển kinh tế, xã hội, nâng cao dân trí, phát triển giáo dục.
- Bồi dưỡng, phát triển đội ngũ các nhà nghiên cứu người dân tộc Xinh-mun.
- Tăng cường nghiên cứu, tìm hiểu về người Xinh-mun, văn hoá Xinh-mun, xúc tiến việc phổ biến các giá trị văn hoá của dân tộc Xinh-mun, nhằm tăng cường, học hỏi, giao tiếp giữa các dân tộc.

Cuốn sách "*Người Xinh-mun ở Việt Nam*" là một công trình nghiên cứu công phu, nghiêm túc của tác giả trong nhiều năm, có những giá trị khoa học và thực tiễn. Bố cục của cuốn sách nói chung là hợp lý. Tác giả đã có nhiều cố gắng phân tích việc ảnh hưởng giao lưu, tiếp nhận văn hoá Thái trong quá trình phát triển và giữ gìn văn hoá của dân tộc Xinh-mun.